

**BIÊN BẢN KỲ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Thời gian: 08 giờ 00 phút, ngày 29/6/2023.

Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh, Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Chủ tọa cuộc họp: Ông Phạm Văn Hồi Em - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh.

NỘI DUNG

Phần 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu, Đoàn Chủ tịch, Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông

I. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu, Đoàn Chủ tịch:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu
2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch

II. Giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

III. Thông qua Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **29.125.000** cổ phần.
2. Tổng số Cổ đông tham dự: ... cổ đông, đại diện chocổ phần, chiếm tỷ lệ ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó: có 01 cổ đông là tổ chức đại diện cho 18.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, ... cổ đông là cá nhân đại diện cho ... cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có đủ điều kiện để tiến hành.

Phần 2. Thông qua chương trình, phát biểu khai mạc:

Phần 3. Thông qua các Báo cáo:

I. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023

1. Người báo cáo: Đoàn Chủ tọa
2. Nội dung chủ yếu:
 - Báo cáo các phiên họp của Hội đồng Quản trị năm 2022
 - Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2022
 - Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc
 - Báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

- Báo cáo về thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2022
- Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

3. Nội dung chi tiết: Báo cáo đính kèm.

II. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

1. Người báo cáo: Bà Đặng Thị Bông
2. Nội dung chủ yếu:
 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
 - Báo cáo kết quả công tác kiểm tra giám sát năm 2022
 - Nhận xét, đánh giá
 - Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023
3. Nội dung chi tiết: Báo cáo đính kèm

III. Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

1. Người báo cáo: Ông Lê Văn Chành
2. Nội dung chủ yếu:
 - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ %
I.CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG				
1. Sản lượng khai thác vườn cây	Tấn	7.700	8.853	114,97
2. Năng suất	Tấn/ha	1,91	2,19	114,70
3. Sản lượng chế biến	Tấn	9.300	14.000,87	150,5
+ Mủ khai thác:	Tấn	7.700	8.824,44	114,6
+ Mủ thu mua:	Tấn	600	604,80	100,8
+ Mủ gia công:	Tấn	1.000	4.571,63	457,20
4. Sản lượng tiêu thụ	Tấn			
- Sản lượng tồn kho đầu năm	Tấn	1.417,67	1.417,67	100,0
- Sản lượng tiêu thụ trong năm	Tấn	8.400,00	9.429,94	112,3
+ Xuất khẩu:	Tấn	1.079,68	1.155,84	107,1
+ Nội tiêu:	Tấn	7.320,32	8.274,10	113,0
- Sản lượng tồn kho cuối năm	Tấn	1.317,67	1.416,93	107,5
II.CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ				
1. Giá thành tiêu thụ bình quân (KT+TM)	Tr.đồng/tấn	32,14	31,33	97,48
- Giá thành khai thác	Tr.đồng/tấn	31,70	30,79	97,13
- Giá thành thu mua	Tr.đồng/tấn	37,80	39,28	103,9
2. Giá bán bình quân (KT+TM)	Tr.đồng/tấn	38,00	38,63	101,7
- Giá bán khai thác	Tr.đồng/tấn	38,00	38,57	101,5

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ %
- Giá bán thu mua	Tr.đồng/tấn	38,00	39,50	103,9
3. Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng		561,13	
4. Tổng lợi nhuận Công ty mẹ				
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	86,50	103,95	120,18
- Lợi nhuận sau thuế	//	75,57	90,27	119,46
5. Tổng lợi nhuận Hợp nhất				
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	88,67	-
- Lợi nhuận sau thuế	//	-	74,99	-
6. Phải nộp Ngân sách nhà nước	//	51,85	52,85	101,94
7. Tỷ suất LNST hợp nhất				
- Trên tổng doanh thu	%	-	13,36	-
- Trên tổng tài sản (ROA)	%	-	3,78	-
- Trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-	5,01	-
8. Tỷ lệ chia cổ tức	%/Mệnh giá	10	10	100,00
9. Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	228,85	38,37	16,77

- Công tác đầu tư góp vốn ra bên ngoài đến 31/12/2022: (ĐVT: tỷ đồng)

STT	Đơn vị	Góp vốn năm 2022	Lũy kế đến 31/12/2022
I	Đầu tư vào công ty con	21,00	968,84
1	Công ty Tây Ninh - Siêm Riệp PTCS	21,00	968,84
II	Đầu tư vào công ty liên kết		24,50
1	Công ty CP CB & XNK Gỗ Tây Ninh		24,50
III	Đầu tư dài hạn khác		140,77
1	Công ty CP CS Dầu Tiếng-Lào Cai		36,95
2	Công ty CP TMDV & DL Cao su		8,66
3	Công ty CP PT ĐT & KCN Cao su VN		17,66
4	Công ty CP Cao su Việt Lào		77,50
	TỔNG CỘNG	21,00	1.134,11

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
I. CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG		
1. Diện tích cao su	ha	6.967,93
- Diện tích khai thác:	ha	4.156,38
Trong đó, Cạo mới	ha	226,69
- Diện tích chăm sóc KTCB:	ha	2.694,06
Trong đó, chăm sóc kéo dài	ha	145,98

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
- Diện tích tái canh:	ha	103,40
- Diện tích chờ thanh lý:	ha	14,09
2. Năng suất:	tấn/ha	1,92
3. Sản lượng khai thác:	tấn	8.000
4. Sản lượng chế biến:	tấn	9.600
- Mủ khai thác:	tấn	8.000
- Mủ thu mua:	tấn	600
- Mủ gia công:	tấn	1.000
5- Sản lượng tiêu thụ:	tấn	
- Sản lượng tồn kho đầu năm	tấn	1.416,93
- Sản lượng tiêu thụ trong năm	tấn	8.600,00
+ Xuất khẩu:	tấn	872,48
+ Nội tiêu:	tấn	7.727,52
- Sản lượng tồn kho cuối năm	tấn	1.416,93
II.CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ		
1. Giá thành tiêu thụ bình quân	Tr.đồng/tấn	32,13
2. Giá bán bình quân	//	38,00
3. Tổng doanh thu	Tr.đồng	373.082,88
4. Tổng Lợi nhuận trước thuế	//	77.436,29
5. Thuế TNDN phải nộp	//	9.256,17
6. Tổng Lợi nhuận sau thuế	//	68.180,13
7. Tỷ suất LNTT/doanh thu	%	20,76
8. Tỷ suất LNTT/VĐL	%	25,81
9. Tỷ lệ chia cổ tức	%/Mệnh giá	7,5
10. Phải nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	53.051,17
11. Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tr.đồng	234.173,08

- Một số chỉ tiêu kế hoạch của Công ty Tây Ninh Siêm Riệp-PTCS năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
I.CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG		
1. Diện tích cao su	ha	6.410,51
- Diện tích khai thác:	ha	5.218,85
- Diện tích chăm sóc KTCB:	ha	1.191,66
2. Năng suất	tấn/ha	0,86
3. Sản lượng khai thác	tấn	4.500,00
4. Sản lượng chế biến	//	4.650,73
5. Sản lượng tiêu thụ	//	4.650,73
II.CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ		
1. Giá thành tiêu thụ bình quân	Tr.đồng/tấn	37,60

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
2. Giá bán bình quân	//	36,00
3. Tổng doanh thu:	Tr.đồng	167.426,10
4. Tổng Lợi nhuận trước thuế	//	-27.721,60
5. Phải nộp ngân sách tại Campuchia	//	5.879,56
6. Tổng vốn đầu tư	//	246.703,65

3. Nội dung chi tiết: Báo cáo đính kèm

IV. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và trình bày thư của Kiểm toán:

1. Người báo cáo: Đoàn chủ tọa

2. Nội dung chủ yếu:

- Trình bày thư của Kiểm toán về Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2022.

3. Nội dung chi tiết: Báo cáo đính kèm.

Phần 4. Thông qua Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

1. Người trình bày: Đoàn chủ tọa

2. Các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông gồm:

- Nội dung: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh.

- Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Nội dung: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

- Nội dung: Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành.

- Nội dung: Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Nội dung: Tờ trình về việc chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Công ty.

3. Nội dung chi tiết: Tờ trình đính kèm.

Phần 5. Chất vấn và trả lời ý kiến của Cổ đông:

.....

Phần 6. Phát biểu của Cổ đông lớn - Tập đoàn CNCs Việt Nam

Phần 7. Đoàn Chủ tịch điều hành quá trình biểu quyết các nội dung:

1. Người trình bày: Đoàn chủ tọa

2. Đoàn chủ tọa thông qua Ban kiểm phiếu

3. Đoàn chủ tọa chốt số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết đến tại thời điểm biểu quyết. Tổng số: ... cổ phần.

4. Ông/Bà ... – đại diện Ban kiểm phiếu thông qua tóm tắt quy chế biểu quyết các vấn đề mà Đoàn chủ tịch đề trình. (Thể thức biểu quyết bình thường theo tỉ lệ 1:1, nghĩa là 1 cổ phần bằng 1 quyền biểu quyết).

5. Đoàn chủ tọa điều hành quá trình biểu quyết

Phần 8. Công bố kết quả biểu quyết

1. Người trình bày: Ban kiểm phiếu

2. Kết quả biểu quyết:

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không Tán thành		Ý kiến khác	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Ban điều hành.				
2	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.				
3	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023				
4	Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành				
5	Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023				
6	Tờ trình về việc chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Công ty.				

Phần 9. Công bố Biên bản, Thông qua Nghị quyết Đại hội:

- Thư ký Đại hội trình bày Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Đoàn chủ tọa xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thành Nghị quyết chính thức. Kết quả với tỷ lệ tán thành là ...%.

Đại hội kết thúc lúc giờ phút cùng ngày và thông qua trước Đại hội.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**